

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN
Đối tượng hưởng hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND
Năm 2026

I. THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh: ... / ... / Giới tính:Dân tộc:

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số Cấp ngày .../ ... /

Nơi cấp:

Họ và tên chủ hộ:

2. ☐ Hộ nghèo ☐ Hộ cận nghèo ☐ Hộ thoát nghèo/hộ thoát cận nghèo

3. Hộ khẩu thường trú:

.....SĐT.....

4. Có thẻ BHYT: ☐ Không ☐ Có

5. Các chính sách đang được hỗ trợ

- Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng:đồng.
Hưởng từ tháng /

- Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng.
Hưởng từ tháng/.....

(Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ☐ Nghị quyết số 55/2025/NQ-HĐND ☐)

- Trợ cấp hưu trí xã hội:đồng.
Hưởng từ tháng/.....

- Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:..... đồng.
Hưởng từ tháng...../.....

- Trợ cấp, phụ cấp, thu nhập hàng tháng khác:.....đồng.
Hưởng từ tháng...../.....

Chính sách đang thụ hưởng:

.....

- Tiền công:đồng. Hưởng từ tháng /

6. Không có thu nhập hàng tháng (tiền lương, tiền công, lương hưu, trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với

cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và các khoản trợ cấp khác từ ngân sách nhà nước) (ghi rõ thuộc trường hợp nào tại Mục 2, Điều 2 Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7. Thông tin về người nhận trợ cấp hàng tháng cho đối tượng thụ hưởng:

- Họ và tên:
- Số điện thoại:
- Số tài khoản:
- Tại ngân hàng:
- Mối quan hệ với đối tượng thụ hưởng:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Thông tin người khai thay:

Họ và tên:.....

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:
..... Ngày cấp:

nơi cấp:;

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

Ngàytháng năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

II. XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG

1. Thuộc diện đối tượng nào dưới đây theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND:
(Đánh dấu x vào ô tương ứng)

1.1. Khoản 1 Điều 2:

☐ Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được cấp có thẩm quyền công nhận từ năm 2025 đến năm 2030 hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng hằng tháng từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ghi cụ thể:.....
.....
.....

2.2. Khoản 2 Điều 2:

☐ Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được cấp có thẩm quyền công nhận từ năm 2025 đến năm 2030 không có thu nhập hằng tháng (tiền lương, tiền công, lương hưu, trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và các khoản trợ cấp khác từ ngân sách nhà nước) thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đối tượng điểm a, khoản 2 Điều 2

☐ Người bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo quy định tại Bảng 1, Bảng 2, Bảng 3 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYTBLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp.

Ghi cụ thể:.....
.....
.....

- Đối tượng điểm b, khoản 2 Điều 2

☐ Người mắc bệnh hiểm nghèo quy định tại Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 50/2024/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh hiểm nghèo để các tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

☐ Người mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Ghi cụ thể:.....
.....
.....

- Đối tượng điểm c, khoản 2 Điều 2

☐ Trẻ em thuộc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được cấp có thẩm quyền công nhận giai đoạn 2026-2030.

Ghi cụ thể:.....
.....
.....

- Đối tượng điểm d, khoản 2 Điều 2

☐ Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất được hưởng chính sách hỗ trợ cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi.

Ghi cụ thể:.....
.....
.....

- Đối tượng điểm đ, khoản 2 Điều 2

☐ Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên thuộc một trong các trường hợp sau:

☐ Không có vợ, chồng, con (bao gồm cả các trường hợp: có vợ hoặc chồng nhưng đã ly hôn; có vợ, chồng, con nhưng những người này đã chết, mất tích theo quy định của pháp luật).

☐ Có vợ hoặc chồng và không có con (bao gồm cả trường hợp có con nhưng con đã chết hoặc mất tích theo quy định của pháp luật).

☐ Có vợ, chồng, con nhưng những người này thuộc một trong các trường hợp: đang hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng hằng tháng tại cộng đồng; đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; đang chấp hành án phạt tù tại trại giam; đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; con dưới 18 tuổi; con từ đủ 18 tuổi đến không quá 22 tuổi đang trong thời gian học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất; thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d khoản này.

Ghi cụ thể:.....
.....

.....

2. Không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ ☐

Lý do:.....

.....

.....

.....

III. DỰ KIẾN MỨC KINH PHÍ HỖ TRỢ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ thêm hằng tháng: đồng/tháng

Thời gian thực hiện:

2. Hỗ trợ đủ hằng tháng: đồng/tháng

Thời gian thực hiện:

Ngày tháng năm 2026

NGƯỜI THU THẬP THÔNG TIN